

Bản án số: **108/2020/HS-ST**
Ngày 24/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hữu Thị Hảo Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Truyền Bình
- Ông Huỳnh Thanh Trà

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trương Quang Vương, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ XUÂN C**; *tên gọi khác:* Đen; *giới tính:* Nam; *sinh ngày:* 23.7.1991 tại: Thành phố Đ; CMND số: 201586163 cấp ngày 02/11/2019 tại Đà Nẵng; *Nơi ĐKKTT và chỗ ở:* Số 785 đường N, tổ 13, phường A, quận S, thành phố Đ; *quốc tịch:* Việt Nam; *Dân tộc:* Kinh; *Tôn giáo:* Phật giáo; *Trình độ học vấn:* 12/12; *Nghề nghiệp:* Không; *Con ông:* Lê Xuân P (chết) và bà: Kiều Thị N (sinh năm: 1965; còn sống); Gia đình có 04 người con, bị cáo là con thứ 02.

Tiền án: Chưa;

Tiền sự: Ngày 17/3/2019, bị Công an quận S, thành phố Đà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *sử dụng trái phép chất ma túy*.

Nhân thân:

- Ngày 20.9.2018, bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đ xử phạt 09 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. (Tại Bản án phúc thẩm số 213/2018/HS-PT ngày 30.11.2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đ đã hủy Bản án sơ thẩm số 49/2018/HS-ST ngày 20.9.2018 của Tòa án nhân dân quận C và đình chỉ vụ án).

- Ngày 15/9/2020, bị Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đ tuyên xử phạt 02 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và 01 năm tù về tội “*Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức*”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/4/2020.

- Ngày 29/9/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Q xử phạt 01 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam trong vụ án khác theo Quyết định tạm giam số 71/2020/HSPT-QĐTG ngày 16/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Ông Nguyễn Hùng L, sinh năm: 1992; trú tại: Số 590 đường Núi Thành, quận H, TP. Đà Nẵng. (Vắng mặt không có lý do)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Lê N Hoàng - Chủ cửa hàng cầm đồ N Hoàng, địa chỉ: Số 175 đường Ngô Quyền, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt không có lý do)

- Bà Kiều Thị N (sinh năm: 1965; là mẹ của Lê Xuân C), địa chỉ: Số 785 đường Ngô Quyền, phường A, quận S, thành phố Đ. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19.12.2019, Lê Xuân C truy cập vào mạng Internet thấy anh Nguyễn Hùng L (Sinh năm: 1992; trú: 590 đường N, thành phố Đ) rao bán 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note 10 màu đen với giá 22.000.000 đồng. Do muốn chiếm đoạt chiếc điện thoại này nên C mua 01 sim thuê bao điện thoại di động nhưng không đăng ký chính chủ đăng ký tài khoản trong ứng dụng Zalo với tên “Long Hà” để liên lạc thỏa thuận mua điện thoại với anh L. Khoảng 20 giờ cùng ngày, C đến xem điện thoại và đồng ý mua nhưng nói dối là không đem đủ tiền nên yêu cầu chuyển khoản, anh L đồng ý và cung cấp số tài khoản mở tại Ngân hàng Agribank của vợ là chị Nguyễn Thị M. C dùng phần mềm chỉnh sửa ảnh giả mạo thông báo từ ngân hàng với nội dung đã chuyển khoản thành công 22.000.000 đồng cho chị M rồi đưa cho anh L xem và gửi qua Zalo cho anh L, đồng thời nói đang có việc gấp nên yêu cầu anh L đưa chiếc điện thoại để đi công việc. Do tin tưởng C đã chuyển tiền xong nên anh L đưa điện thoại cho C. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại thì C vứt bỏ chiếc sim. Sau đó, C mang chiếc điện thoại trên đến cửa hàng cầm đồ N Hoàng tại 175 Ngô Quyền, thành phố Đà Nẵng do anh Lê Ngọc H (Sinh năm: 1990, trú: 175 đường N, thành phố Đ) làm chủ, bán lấy 15.000.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Ngày 25.12.2019, anh Nguyễn Hùng L làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H.

Ngày 12.8.2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H tiến hành cho anh Nguyễn Hùng L nhận dạng và xác định Lê Xuân C là người đã lừa đảo chiếm đoạt chiếc điện thoại của anh.

Vật chứng thu giữ:

- Lê Xuân C tự nguyện đến cửa hàng cầm đồ N Hoàng để chuộc lại điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10, màu đen, số Imei 1:

353333110511126, số Imei 2: 353334110511124 của anh Nguyễn Hùng L và giao nộp cho Cơ quan điều tra.

- Thu giữ của bà Kiều Thị N (là mẹ của Lê Xuân C) 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, số Imei: 354447060227274.

- Anh Nguyễn Hùng L giao nộp 06 trang giấy A4 có chứa nội dung tin nhắn Zalo giữa anh L và một tài khoản tên “Long Hà”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H tiến hành kiểm tra điện thoại Iphone 6, màu vàng. Qua kiểm tra xác định trong bộ sưu tập ảnh có 02 hình ảnh có nội dung chuyển tiền đến tài khoản Ngân hàng Agribank tên Nguyen Thi M với số tiền 22.000.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG ngày 06/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận H kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10 nêu trên có trị giá 17.463.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lê Xuân C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên, việc khai nhận của C phù hợp với lời khai của bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản kiểm tra điện thoại; xác nhận của Ngân hàng; vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xử lý vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã trả lại cho anh Nguyễn Hùng L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10.

- Chuyển kèm theo hồ sơ vụ án: 06 trang giấy A4 có chứa nội dung tin nhắn Zalo giữa anh L và một tài khoản tên “Long Hà”.

- Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận H chờ xử lý: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, số Imei: 354447060227274.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Hùng L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, TP Đà Nẵng đã truy tố Lê Xuân C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng công khai, dân chủ và không bị hạn chế,

- Bị cáo Lê Xuân C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, không oan.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Xuân C và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Xuân C từ 12-18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đề nghị áp dụng Điều 55,56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp bản án. Về vật chứng: đề nghị trả lại điện thoại Iphone 6 màu vàng cho bà Kiều Thị N. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

- Bị cáo Lê Xuân C nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người bị hại và người liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, hồ sơ đã thu thập đầy đủ ý kiến, lời khai của họ nên sự vắng mặt của những người này không có ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân C đã khai nhận: Ngày 19/12/2019, bị cáo Lê Xuân C thông qua mạng Internet biết được thông tin anh Nguyễn Hùng L muốn bán chiếc điện thoại hiệu Samsung Note 10, C liên hệ giả vờ mua điện thoại sau khi thống nhất giá mua bán, C dùng thủ đoạn gian dối chỉnh sửa thông báo là đã chuyển tiền qua điện thoại làm người bán tưởng việc thanh toán đã thực hiện xong để chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note 10 trị giá 17.463.000đ. Lời khai nhận của bị cáo Lê Xuân C tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong các bản cung ở giai đoạn điều tra, lời trình báo của bị hại và nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát. Do đó, hành vi của bị cáo Lê Xuân C đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét bị cáo Lê Xuân C là người nhận thức pháp luật đầy đủ, biết được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm nhưng muốn kiếm tiền tiêu xài một cách nhanh chóng mà không bằng sức lao động chân chính của mình bị cáo đã dùng thủ đoạn đưa thông tin gian dối, không đúng sự thật để chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo việc giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ mà bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Xét nhân thân bị cáo Lê Xuân C thì thấy, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; từng bị Tòa án nhân dân quận C thành phố Đ xử phạt tù về tội “Cố ý gây thương tích” mặc dù bản án này được cấp phúc thẩm hủy và đình chỉ do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án nên đối với lần xét xử này không xem là bị cáo có án tích, nhưng bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Hiện nay, bị cáo đang chấp hành án của Bản án ngày 15/9/2020, của Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đ tuyên phạt 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; 01 năm tù về tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức” và Bản án ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Q xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Từ những vụ án trên, xét thấy nhân thân bị cáo xấu, nhiều lần vi phạm pháp luật, trong khoảng thời gian ngắn, bị cáo liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội ở nhiều địa phương khác nhau với nhiều thủ đoạn đủ thấy tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra truy tố xét xử, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, gia đình bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo có cha phục vụ trong lực lượng vũ trang được nhận Huy chương quân kỳ quyết thắng, Huân chương chiến sĩ về vang hạng ba là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 174 của Bộ luật hình sự có quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản” do đó, bị cáo có thể áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không chứng minh được bị cáo có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với ông Lê Ngọc H có hành vi đi mua điện thoại của Lê Xuân C nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H không đề cập xử lý là đúng pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại là anh Nguyễn Hùng L vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện anh L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, số Imei: 354447060227274 C sử dụng để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Xét thấy, bà Kiều Thị N cho rằng chiếc điện thoại này bà mua từ điện thoại cũ của người quen đã lâu không viết giấy mua bán, điện thoại chứa toàn bộ danh bạ, hình ảnh của người thân, bà con, bạn bè và bà không biết C mượn để thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần trả lại điện thoại này cho bà N.

[10] Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Xuân C phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân C phạm tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự. *Xử phạt:* Bị cáo Lê Xuân C **01 (một) năm tù**.

Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; 01 (một) năm tù về tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức” của Bản án số 86/2020/HSST ngày 15/9/2020, của Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đ và 01 (một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của Bản án số 41/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Q. Buộc bị cáo phải chấp hành **hình phạt chung là 05 (năm) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/4/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

- Trả lại cho bà Kiều Thị N: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, số Imei: 354447060227274.

(Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án quận H theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2020).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Xuân C phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận H;
- Trại tạm giam CA thành phố Đ;
- Chi cục THADS quận H
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Thị Hảo Hảo